

Số: 222/KH-MNAD

Anh Dũng, ngày 19 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2635/SGDĐT- GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 2767/SGDĐT- GDMN ngày 12/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ Báo cáo số 621/BC-UBND ngày 4/9/2024 của UBND quận Dương Kinh về báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 828/HD-GDĐT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024 - 2025; công văn số 842/GDĐT ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024 - 2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường, trường mầm non Anh Dũng xây dựng Kế hoạch năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô phát triển trường lớp

Số nhóm lớp mầm non ngoài công lập và tư thục trên địa bàn là 06, trong đó 1 trường mầm non dân lập: Mầm non Sao Mai ; 02 trường MN tư thục Hà Linh ; Sakura ; 03 nhóm lớp mầm non độc lập : Sao đỏ 1; Hoạ Mi 1; Vườn Đóm)

- Tổng số lớp: 14 lớp (Nhà trẻ: 2 lớp, Mẫu giáo: 12 lớp)

- Tổng số học sinh huy động: 425/625 cháu đạt 68 % so với dân số độ tuổi, so với chỉ tiêu 425/444 cháu = 95,7 %; so với năm học trước huy động tăng 9 cháu.

- Tổng số cháu mẫu giáo: 362/475 cháu, so với dân số độ tuổi đạt 76,2 %; 362/369 cháu đạt 98,1% so với kế hoạch giao. Trong đó: 4 tuổi: 137/185 cháu đạt 74% dân số độ tuổi, 137/140 cháu = 97,8% thiếu 3 cháu ; 3 tuổi: 101/140 cháu đạt 72,1 % dân số độ tuổi, 101/105 cháu = 96,2% thiếu 4 cháu;

Tổng số cháu nhà trẻ: 63/150 cháu, so với dân số độ tuổi đạt 42% ; 63/75 cháu so với chỉ tiêu giao đạt 84% thiếu 12 cháu;

Riêng 5 tuổi huy động: 128/128 cháu = 100 % (trẻ trong đó trẻ địa bàn 112 cháu, trẻ nơi khác học nhờ 12 cháu, 4 cháu của địa bàn đi học nhờ nơi khác).

2. Đội ngũ

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên có 40 đồng chí trong đó: CBQL: 3 đ/c, Giáo viên: 29 đ/c, nhân viên: 8 đ/c (Kế toán: 1 đ/c, cô nuôi 7 đ/c)

- Trình độ chuyên môn:

+ CBQL 3: Đại học 02 đ/c, Thạc sĩ: 01 đ/c.

+ Giáo viên 29: Đại học 25 đ/c, Cao đẳng 04 đ/c.

+ Cô nuôi 07: Sơ cấp 07 đ/c.

+ Kế toán 01: Đại học 01 đ/c

- Đảng viên: 35 đ/c (Dự bị: 0 đ/c)

- Xếp loại: Theo chuẩn hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tốt: 3/3 = 100%, theo chuẩn giáo viên mầm non: Tốt: 26/29 = 89,6%, Khá 3/29 = 10,4%

- Đánh giá xếp loại viên chức: Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 8 đồng chí, Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 31 đồng chí.

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Trường mầm non Anh Dũng luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của Quận ủy, UBND quận, các phòng ban chuyên môn, lãnh đạo địa phương và toàn thể cộng đồng, các bậc phụ huynh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, tâm huyết, nhiệt tình, sáng tạo trong mọi công việc, giàu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy có nhận thức tốt, đoàn kết nội bộ giúp đỡ nhau xây dựng tập thể sư phạm lành mạnh, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Phụ huynh học sinh tin tưởng vào sự chỉ đạo của nhà trường quan tâm đến chất lượng giáo dục của trường mầm non, luôn quan tâm kết hợp với nhà trường trong các ngày hội, ngày lễ của trẻ.

3.2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất các phòng chức năng, sân ngõ, cổng, dây hiệu bộ đã xuống cấp chưa được đầu tư sửa chữa; diện tích đất của cả 2 khu đều chưa đủ; địa bàn dân cư của phường nằm rải rác xa trường nên việc huy động trẻ đến trường còn gặp khó khăn; phụ huynh đưa con đến trường còn rải rác trong suốt năm học.

- Hiện nhà trường thiếu 05 giáo viên và 3 nhân viên theo điều lệ trường mầm non.

- 1 số giáo viên còn trong độ tuổi sinh con nên ảnh hưởng đến việc bố trí giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố, quận: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 277/KH-BCĐ ngày 04/12/2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025, Công văn số 828/HD-GDĐT về thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN.

3. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập.

4. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN.

6. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

6. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

7. Tập trung giải pháp ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu thực hiện thí điểm chương trình giáo dục mầm non mới.

8. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo động lực cho đội ngũ tích cực đổi mới, sáng tạo.

9. Tổng kết chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Thực hiện chủ đề năm học: “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Không có cơ sở nhóm lớp độc lập tự thực hoạt động trái quy định.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện công tác quản lý tài chính, quy chế công khai và thực hiện các khoản thu đầu năm học theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của Ban giám hiệu đối với cơ sở cán bộ giáo viên nhân viên theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các bộ phận, các tổ chuyên môn (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tự thực trên địa bàn

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên, điều kiện tình hình thực tế của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ năm học cụ thể, đưa ra các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học.

- Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; công khai cách khoản thu của năm học trong các cuộc họp đầu năm (Họp chi bộ, hội đồng sư phạm, họp ban đại diện CMHS trường, họp ban đại diện CMHS các lớp...).

2. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

2.1. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ trẻ huy động đến trường: 80% trẻ mầm non; 100% trẻ 5 tuổi; 45,0% trẻ nhà trẻ; 98,5% trẻ mẫu giáo.

- Mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 100,0% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 100% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 80,0% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các lớp kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- Đảm bảo đủ phòng học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kì.

b. Giải pháp thực hiện

- Đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện tiến hành rà soát, bổ xung tài liệu, minh chứng phục vụ cho công tác kiểm định. Xây dựng hệ thống hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục cho chu kì mới.

- Tích cực tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh cho trẻ ra lớp đảm bảo chỉ tiêu quận giao, tăng cường sự tương tác trên môi trường mạng để thu hút được sự quan tâm của PHHS. Thực hiện tốt chương trình GDMN theo quy định.

- Tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, làm tờ trình xin cấp trên cấp kinh phí để xây dựng các phòng chức năng đảm bảo theo quy định.

2.2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.

- Tuyên truyền, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ dưới mọi hình thức và ký cam kết thực hiện.

- 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ và khai thác mạng Internet để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ

- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của tổ chuyên môn, đảm bảo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ bằng nhiều hình thức; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tăng cường các biện pháp bảo đảm nề nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ em cho đội ngũ.

- Tuyên truyền và thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng các văn bản trình cấp trên xin bổ sung giáo viên, nhân viên để đảm bảo tỉ lệ định biên giáo viên theo đúng điều lệ.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.
- Duy trì trường đạt chuẩn PCGDMNTNT.
- Thực hiện thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, PGD&ĐT

b. Giải pháp thực hiện

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC; chỉ đạo Ban chỉ đạo PCGD-XMC thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT.

- Rà soát, bổ sung đủ đội ngũ và cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Phân đầu trường mầm non đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch 467/KH-BGDĐT ngày 28/03/2023 Kế hoạch triển khai phòng, chống tai nạn đuối nước với trẻ em, học sinh năm 2023.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Phân đầu tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân dưới 2%, và tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi dưới 2.5 %

- Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

- Tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ, quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi

hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. 100% các cô nuôi thực hiện nấu ăn cho trẻ tại trường. Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong trường.

Thành lập Ban y tế trường học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bố trí phòng y tế có đầy đủ các đồ dùng, thiết bị theo quy định. Thường xuyên rà soát các đầu thuốc, cơ sở thuốc và hạn sử dụng để thay thế, bổ sung kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

- Ký hợp đồng mua bán thực phẩm với công ty thực phẩm sạch có tính pháp lý. Có đầy đủ hợp đồng, giấy chứng nhận thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn.

Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát việc cung cấp, giao nhận thực phẩm của BGH, Giáo viên, Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

- Thực phẩm phải luôn được bảo quản tốt, hàng ngày phải có lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định.

- Quá trình chế biến phải thực hiện nghiêm túc theo quy trình bếp một chiều và theo đúng quy định.

Phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong các cơ sở GDMN theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi,

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phần đầu

- 100% các lớp nhóm thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.
- Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.
- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, các chuyên đề, chương trình để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.
- 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 30,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Tham gia tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.
- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

Chỉ tiêu kết quả đánh giá trẻ cần đạt:

TT	Lĩnh vực phát triển	Xếp loại		
		Đạt	CCG	Chưa đạt
1	Thể chất	96% - 97%	1% - 2%	1%-2%
2	Ngôn ngữ	95% - 96%	2% - 3%	0.5% - 2%
3	Nhận thức	96% - 98%	1% - 3%	0.5% - 1%
4	Thẩm mỹ	95% - 96%	1% - 3%	0.5% - 2%
5	TCKN -XH	95% - 95%	1% - 3%	1% - 2%
	Tổng hợp chung	95% - 98%	1% - 3%	1%- 2%

- Nâng cao chất lượng hoạt động ban chất lượng của nhà trường. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Đăng ký giải pháp sáng tạo cấp quận “*Đổi mới phương pháp giảng dạy: học qua chơi thông qua hoạt động tạo hình*”

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tổ chức tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020 - 2024; khuyến khích mở rộng mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN” triển khai tại 06 phường; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

-Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GD&ĐT đã ban hành. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng công tác quản lý giáo dục hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập; thực hiện chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

4.4. Nâng cao chất lượng tổ chức ngày hội, ngày lễ; các hoạt động trải nghiệm.

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Tổ chức 100% ngày hội, ngày lễ theo tinh thần đổi mới, theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo 100% trẻ được tham gia, được hoạt động hứng khởi.

- Các nhóm lớp tổ chức thực hiện ngày hội, ngày lễ phù hợp đặc điểm tình hình của lớp. Tích hợp lồng ghép theo chủ đề; Tạo tâm thế thoải mái, vui vẻ cho trẻ trong các hoạt động ngày hội ngày lễ.

- Mỗi chủ đề soạn từ 1-2 tiết trải nghiệm.

b. Giải pháp thực hiện

Đổi mới công tác tổ chức ngày hội, ngày lễ trong trường, chủ động xây dựng kế hoạch các ngày hội, ngày lễ trong năm học phù hợp với tình hình thực tế của trường. Tổ chức ngày hội ngày lễ theo đúng tinh thần đổi mới, đảm bảo trẻ là chủ nhân, vui vẻ phấn khởi cảm nhận được ý nghĩa và không khí của ngày hội ngày lễ.

Tăng cường công tác tuyên truyền về tầm quan trọng và ý nghĩa của ngày hội ngày lễ trong trường mầm non, đối với trẻ. Huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể, cộng đồng, phụ huynh vào hoạt động ngày hội ngày lễ.

Kiểm tra, chỉ đạo các nhóm lớp, các đồng chí giáo viên triển khai thực hiện tốt các ngày hội, ngày lễ: cô và trẻ cùng trang trí lớp học, cùng xây dựng môi trường hoạt động, ...

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 98% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non thực hiện chữ ký số.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- 100% PHHS thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng trang website riêng, thường xuyên cập nhật thông tin.

- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối,...), hỗ trợ giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của trường, của ngành; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo.

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Thực hiện vận hành tốt trang website của trường và khai thác trang Fanpage, facebook, zalo thực hiện công tác truyền thông về GDMN.

- Mỗi lớp có ít nhất 01 tin bài/tháng/được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của nhà trường.

- 100% CB, GV, NV đăng ký thi đua cá nhân, các cuộc vận động ngành, công đoàn phát động, phong trào viết SKKN các giải pháp sáng tạo..., các lớp và nhà trường tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn, đăng ký thi đua trong năm học.

- 100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn.

b. Giải pháp thực hiện

Tích cực tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN; các chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chương trình GDMN...

Cán bộ, giáo viên mầm non có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực phối hợp với nhà thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Xây dựng kế hoạch công tác thi đua khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Công đoàn, các tiêu chí thi đua đối với từng bộ phận theo hướng bám sát nhiệm vụ năm học. Phối hợp với công đoàn nhà trường xây dựng và đưa ra các tiêu chí thi đua cụ thể theo từng tháng, học kỳ

và năm học. Ký giao ước thi đua trong Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động năm học 2024-2025.

Phối kết hợp với Công đoàn triển khai thực hiện các phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn với các nội dung như: 20/10” 20/11; cô nuôi giỏi, sáng kiến cấp trường; thi đua dạy tốt- học tốt (20/10; 20/11; 8/3..); “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”. Biểu dương khen thưởng kịp thời sau mỗi hội thi theo mức khen thưởng tại quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch cụ thể cho công tác thi đua, bám sát nhiệm vụ chính trị, thể hiện được sự sáng tạo, hiệu quả trong công việc có số liệu minh chứng để thấy rõ sự nỗ lực cố gắng của cá nhân, tập thể. Xây dựng tiêu chí thi đua cho từng tổ, bộ phận chuyên môn để đánh giá thi đua hàng tháng, sơ kết, tổng kết nhân rộng điển hình tiên tiến trong thi đua.

Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

Tiếp tục phát động và tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn trường để biểu dương, khen thưởng.

7. Công tác kiểm tra đánh giá

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các lớp, giáo viên, nhân viên được kiểm tra đánh giá.
- 100% các lớp có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế sau khi được kiểm tra.

b. Giải pháp thực hiện

Đổi mới công tác kiểm tra của nhà trường về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với giáo dục mầm non theo hướng phân cấp hiệu quả.

Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn tránh hình thức, gây áp lực cho đội ngũ.

Đảm bảo công khai, minh bạch thực chất, thực hiện nghiêm túc các quy định trong nhà trường.

Giám sát đôn đốc việc thực hiện hiệu quả kết quả kiểm tra, có biện pháp xử lý kịp thời.

Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát về các nội dung của nhà trường

IV. CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA

- Tập thể: Tập thể Lao động xuất sắc, cờ thi đua của Thành phố.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 15% đạt chiến sĩ thi đua cơ sở, 2 đồng chí được nhận giấy khen của UBND Quận.
- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc, bằng khen của UBND thành phố.
- Chi đoàn xuất sắc.
- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường mầm non Anh Dũng. Đề nghị các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch chung xây dựng kế hoạch cụ thể của từng bộ phận; các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện theo nội dung kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thông tin cụ thể về BGH nhà trường để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDDT (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Ban ĐDCMHS (để phối hợp);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Mai Anh

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO